**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN T**
**TỈNH T**
Số: 29 /2021/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*T, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/01/2021

Giữa: Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1965

và Bị đơn: Anh Trương Đình L; Sinh năm: 1965

Đều trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5, điểm b, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 55; 57; Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/01/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/ 01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có sự đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Đình L

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân : Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Đình L đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.
- Về con chung : Vợ chồng có hai con chung, cháu là Trương Thị H, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988 và Trương Thị Thùy L sinh ngày 05 tháng 01 năm 1999. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Đình L không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí DSST là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ

vào số tiền 300.000đ ( Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2019/0006305 ngày 06/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, chị Hoa đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nd H.T;
- UBND Xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**CAO HỒNG ĐỨC**